

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 4937 /TCT-CS  
V/v miễn tiền thuê đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bến Tre

Trả lời công văn số 1622/CT-THNVDT ngày 01/8/2016 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre đề nghị hướng dẫn vướng mắc về việc miễn, giảm tiền thuê đất của Công ty TNHH MTV Việt Úc - Bến Tre, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn quy định:

- Khoản 3 Điều 3: Giải thích từ ngữ:

“Dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư là dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định pháp luật về đầu tư”.

- Khoản 2 Điều 6 quy định về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Nhà nước:

“2. Nhà đầu tư có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động”.

Tại điểm 4 Phụ lục danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư trong nông nghiệp và nông thôn ban hành kèm theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ quy định: “4. Sản xuất, phát triển giống cây trồng, giống vật nuôi, giống cây lâm nghiệp, giống thủy sản”.

Tại điểm 45 Phụ lục II Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định tỉnh Bến Tre: Các huyện Thạnh Phú, Ba Chi, Bình Đại thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại điểm 45 Phụ lục II Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 27/12/2015) quy định tỉnh Bến Tre: Các huyện Thạnh Phú, Ba Chi, Bình Đại thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại Khoản 6 Điều 18 và Khoản 8 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về nguyên tắc miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước:

- Khoản 6 Điều 18:

“6. Người thuê đất, thuê mặt nước chỉ được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước sau khi làm các thủ tục để được miễn, giảm theo quy định”.

- Khoản 8 Điều 19:

“8. Việc miễn tiền thuê đất đối với dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thực hiện theo quy định của Chính phủ về ưu đãi đầu tư trong nông nghiệp, nông thôn”.

Tại Khoản 5 Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn áp dụng miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước như sau:

“5. Người được Nhà nước cho thuê đất chỉ được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất sau khi làm các thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định. Trường hợp thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất nhưng người được Nhà nước cho thuê đất không làm thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất thì phải nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật. Trường hợp chậm làm thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất thì khoảng thời gian chậm làm thủ tục không được miễn, giảm tiền thuê đất”.

Căn cứ quy định nêu trên và theo hồ sơ kèm theo, trường hợp Công ty TNHH MTV Việt Úc – Bến Tre có dự án đầu tư: Khu sản xuất giống tôm biển (thuộc điểm 4 danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư trong nông nghiệp và nông thôn ban hành kèm theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ); dự án đầu tư được thực hiện tại xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre (thuộc điểm 45 Phụ lục II danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) thì dự án đầu tư Khu sản xuất giống tôm biển đáp ứng đủ điều kiện là dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ và được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ nhưng Công ty TNHH MTV Việt Úc – Bến Tre chậm làm thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất. Do đó, Tổng cục Thuế thống nhất với đề xuất xử lý theo phương án 2 nêu tại công văn số 1622/CT-THNVDT ngày 01/8/2016 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Bến Tre được biết./. Xuất

*Noi nhận:*

- Như trên;
- Vụ PC, QLCS –BTC;
- Vụ PC- TCT;
- Lưu: VT, CS (2b). H

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Cao Anh Tuấn**